

Số: 25/BC-2025

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

Năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Tổng Công ty Đức Giang - CTCP
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 59 Phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38271344 Fax: 024.38271896 Email: haidd@mayducgiang.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 89.996.220.000đ
- Mã chứng khoán/Stock symbol: MGG
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: mô hình quản trị Kotter.

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị/ General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director, Director and Audit Committee under the Board of Directors.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **Đã thực hiện** /The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đôngActivities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	65/NQ-ĐHĐCĐ	21/04/2025	- Thông qua KQSXKD và phân phối lợi nhuận năm 2024 - Kế hoạch SXKD năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.

II. Hội đồng quản trị năm 2025/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông Hoàng Vệ Dũng	Chủ tịch HĐQT	2005	
2	Ông Phạm Tiến Lâm	Ủy viên HĐQT	2005	
3	Ông Hoàng Ngọc Quân	Ủy viên HĐQT	21/04/2025	
4	Ông Nguyễn Đình Tú	Ủy viên HĐQT	20/04/2015	
5	Ông Phan Trọng Tiến	Ủy viên HĐQT	21/04/2025	
6	Ông Phạm Thanh Tùng		20/04/2015	21/04/2025
7	Ông Nguyễn Văn Tuấn		20/04/2015	21/04/2025

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director'</i> <i>member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Hoàng Vệ Dũng	7/7	100%	
2	Ông Phạm Tiến Lâm	7/7	100%	
3	Ông Hoàng Ngọc Quân	5/7	71%	Bắt đầu là thành viên HĐQT 21/04/2025
4	Ông Nguyễn Đình Tú	7/7	100%	
5	Ông Phan Trọng Tiến	5/7	71%	Bắt đầu là thành viên HĐQT 21/04/2025
6	Ông Phạm Thanh Tùng	2/7	29%	Ngày không còn là thành viên HĐQT 21/04/2025
7	Ông Nguyễn Văn Tuấn	2/7	29%	Ngày không còn là thành viên HĐQT 21/04/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Công tác giám sát của HĐQT với Ban điều hành được thực hiện thường xuyên trong năm 2025, thông qua các hoạt động sau:

- Chỉ đạo, giám sát công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đúng quy định. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và nội dung các tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị Quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy trình và tiến độ đề ra.
- Thường xuyên tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh về các mặt để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.
- Giám sát quy trình thực hiện công bố thông tin theo quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.
- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

- Các tiểu ban đã tích cực hoạt động và có những đóng góp đáng kể vào định hướng kinh doanh của Công ty.
- Ban Giám sát tài chính cũng thực hiện sâu sát công tác giám sát tài chính đúng quy định, thực hiện theo đúng chức năng và nhiệm vụ được giao.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors 2025:

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	83/NQ-HĐQT	27/02/2025	Thông qua dự kiến kết quả SXKD 2024; nhiệm vụ SXKD 2025. Thông qua ngày chốt danh sách và tổ chức ĐHCD 2025.	100%
2	106/NQ-HĐQT	19/03/2025	Thông qua kết quả SXKD 2024, nhiệm kỳ 2020-2025; nhiệm vụ SXKD 2025, nhiệm kỳ 2025-2030. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024. Thông qua các nội dung c/b ĐHCD 2025.	100%
3	236/NQ-HĐQT	30/06/2025	Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2024, nhiệm vụ SXKD 6 tháng cuối năm 2025.	100%

4	245/NQ-HĐQT	11/07/2025	Thông báo tình hình kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025. Ban hành điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT.	100%
5	298/NQ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất của TCT Đức Giang tại 59 phố Đức Giang, phường Việt Hưng, Hà Nội.	100%
6	372/NQ-HĐQT	24/09/2025	Kết quả SXKD 9 tháng đầu năm; Ngày chốt danh sách và chi cổ tức năm 2024.	100%
7	529/NQ-HĐQT	30/12/2025	Kết quả SXKD năm 2025 và dự báo tình hình thị trường	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán 2025/Board of Supervisors/Audit Committee 2025

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Nguyễn Thị Vân Oanh	Trưởng ban	19/3/2020	Thạc sỹ kinh tế
2	Phạm Đức Long	Ủy viên	21/04/2025	Cử nhân kinh tế
3	Đặng Thị Ngọc Hương	Ủy viên	19/3/2020	Cử nhân kinh tế
4	Nguyễn Văn Minh		21/04/2025	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Nguyễn Thị Vân Oanh	3/3	100%	100%	
2	Phạm Đức Long	2/3	66,7%	100%	Bắt đầu là thành viên BKS 21/4/2025

3	Đặng Thị Ngọc Hương	3/3	100%	100%	
4	Nguyễn Văn Minh	1/3	33,3%	100%	Không còn là thành viên BKS 21/4/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Giám sát Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về việc tuân thủ các qui định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo các qui định của Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của đại hội cổ đông.
- Rà soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2024, 2025.
- Rà soát báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 và năm 2025.
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh trong năm cũng như các khó khăn, thuận lợi trong hoạt động của Tổng Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Phối hợp với ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng của Tổng Công ty để đẩy mạnh việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoàn thành tối đa mục tiêu kế hoạch năm 2025.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):* **Không có**

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Hoàng Vệ Dũng	06/11/1957	Cử nhân	2004
2	Phạm Tiến Lâm	02/11/1970	Cử nhân	2002
3	Phạm Thanh Tùng	02/11/1961	Cử nhân	2009
4	Hoàng Ngọc Quân	08/01/1985	Cử nhân	2015
5	Nguyễn Văn Tuấn	4/12/1965	Cử nhân	2015

6	Lê Huy Hoàng	30/09/1978	Cử nhân	2012
7	Bùi Xuân Đạt	23/03/1979	Cử nhân	2015
8	Lê Quang Chung	12/04/1977	Cử nhân	2015
9	Phạm Tùng Linh	22/08/1987	Cử nhân	2018
10	Nguyễn Ngọc Khanh	18/06/1971	Cử nhân	2016
11	Phan Trọng Tiến	21/01/1971	Cử nhân	2025

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Đinh Đức Hải	01/08/1973	Cử nhân	2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các lớp học về tập huấn QLCL cho toàn hệ thống; tiếng anh chuyên ngành cho một số phòng ban; Đào tạo ứng dụng AI trong thiết kế; Đào tạo ứng dụng phần mềm quản lý MMTB.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT <i>No.</i>	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Chức danh
1	Hoàng Vệ Dũng	06/11/1957	Cử nhân	CT HĐQT
2	Phạm Tiến Lâm	02/11/1970	Cử nhân	UV HĐQT
3	Hoàng Ngọc Quân	08/01/1985	Cử nhân	UV HĐQT
4	Phan Trọng Tiến	21/01/1971	Cử nhân	UV HĐQT
5	Nguyễn Thị Vân Oanh	05/03/1983	Cử nhân	TBKS

- Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH May Đức Giang	Số 59 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SX KD hàng may mặc	10.000.000.000	100

Công ty TNHH May Đức Giang: vốn điều lệ: 10.000.000.000 đ; thực góp: 10.000.000.000 đ; tỷ lệ vốn góp: 100%.

+ Công ty liên kết:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH May Hưng Nhân	Khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Thành Phố Thái Bình	SXKD hàng may mặc	13.260.000.000	29,14
2	Công ty TNHH May và TM Việt Thành	Km22+200, tỉnh lộ 282, thôn Khoát Khê, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	SXKD hàng may mặc	7.078.211.009	35,39
3	Công ty CP SXTM, đầu tư Việt Thanh	Số 355 Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	SXKD hàng may mặc	2.758.812.000	23
4	Công ty CP thời trang phát triển cao	Vân Lôi, Bình Yên, Thạch Thất, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	11.200.000.000	22,4
5	Công ty CP Bình Mỹ	Xã Trung Lương, Bình Lục, Hà Nam	SXKD hàng may mặc	8.576.450.000	21
6	Công ty CP Lạc Thủy	Thôn 2c xã Cổ Nghĩa, Huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình	SXKD hàng may mặc	12.000.000.000	30
7	Công ty CP Giặt Là và Đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	Giặt, là	2.000.000.000	20

+ Đầu tư khác:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty CP TM và đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	11.700.000.000	14,63
2	Công ty CP Đô Lương	Lô A1 Cụm CN Đô Lương, xã Đô Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	SXKD hàng may mặc	25.080.000.000	10,7
3	Công ty CP TT và đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	4.500.000.000	15

4	Công ty CP May Đức Hạnh	Cụm công nghiệp Bình Mỹ, xã Trung Lương, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam	SXKD hàng may mặc	9.000.000.000	14,7
5	Công ty CP Bảo hiểm Hàng không	Tầng 15, Tòa nhà Geleximco, số 36, Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội	KD Bảo hiểm	5.000.000.000	0.5

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.* **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.* **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).* **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).* **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.* **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ /Share transactions of internal persons and their affiliated persons

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Hoàng Vệ Dũng		Chủ tịch HĐQT	011611942					
	Nguyễn Thị Bích Ngọc			011667423					
	Hoàng Ngọc Kiên			012880862					
	Hoàng Thị Dung			016073515					
	Phạm Năng Đắc			010041230					
2	Hoàng Ngọc Quân		PTGD	012252685					
	Phí Thu Trà								
	Hoàng Ngọc Đăng Khuê								
	Hoàng Trung Đức								
3	Phạm Tiến Lâm		UV HĐQT, TGD	011757153					
	Nguyễn Thị Hiếu			010574561					
	Dương Thị Thúy Phượng			011551827					
	Phạm Tiến Long			013308159					
	Phạm Tiến Đức			013628416					
	Phạm Thị Thanh Hà			035174000132					
	Phan Trường Sơn			025070000257					
4	Phạm Thanh Tùng		UV HĐQT, PTGĐTT	033061000201					
	Trần Thị Hội								
	Nguyễn Thị Thanh Hà			1160021668					
	Phạm Tùng Lâm			1201012508					
	Phạm Trung Gia			1054005545					
	Tạ Kim Ngân			1054005599					
	Phạm T Kim Châu			010717331					
	Phạm T Tuyết Nhung			145579212					
	Hoàng Trọng Nghĩa			145579815					
5	Phạm Tùng Linh		GĐDH	012638046					
	Đoàn Mạnh Sơn			033056000292					
	Nguyễn Khánh Vân			001159041406					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Đoàn Thu Hà			001187005652					
	Phạm Tùng Minh								
	Phạm Tùng Bách								
6	Nguyễn Văn Tuấn		UV HĐQT, PTGD	011633879					
	Đỗ Thị Hạt			001144013747					
	Nguyễn Thị Nghi			001146003382					
	Nguyễn Thị Bình			001169006032					
	Nguyễn Anh Tú			001089004242					
	Vũ Hoàng Minh Ngọc			013674035					
	Nguyễn Văn Tài			001093034594					
	Trần Thanh Huyền			001193017380					
	Nguyễn Văn Hiếu			001077009440					
	Nguyễn Ngọc Ánh			001178007508					
	Nguyễn Văn Hoài			001073031714					
	Nguyễn Thị Thắm			001174018406					
	Nguyễn Thị Huệ			001170038055					
7	Nguyễn Đình Tú		UV HĐQT	010212434					
	Nguyễn Văn Thư			012041767					
	Nguyễn Văn Cừ								
	Nguyễn Anh Tâm			013113226					
	Nguyễn Đình Bách			A1187140A					
	Nguyễn Đình Việt			B0514537					
	CTCP Chứng khoán Phố Wall								
8	Lê Huy Hoàng		PTGD	040078000070					
	Lê Huy Tương			040049005834					
	Trần Thị Nhã			040148008454					
	Võ Thị Bé			180254496					
	Phạm Thị Ly			040180009987					
	Lê Mai Anh			040306000760					
	Lê Hoài Anh								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Lê Huy Ngọc			040080010410					
	Trần Thị Phương Anh			040182028612					
	Lê Thị Ngọc Trâm			040184002141					
	Lê Đức Trường			001076022442					
9	Bùi Xuân Đạt		PTGD	034079000094					
	Trần Thị Ngân			34142001418					
	Nguyễn Xuân Phương			40054000145					
	Nguyễn Thị Mơ			40156000085					
	Nguyễn Xuân Hoa			093181000001					
	Bùi Ngân Hà			001306022552					
	Bùi Minh Quân								
	Bùi Minh Ngọc								
	Bùi Công Trường			034083014009					
10	Nguyễn Ngọc Khanh		GĐDH	034071005442					
	Nguyễn Văn Thi			034042001507					
	Hà Thị Phụng			001148006362					
	Nguyễn Thị Gái			001171004003					
	Nguyễn Hồng Quý			001095004851					
	Nguyễn Ngọc Minh			001193006714					
	Nguyễn Thị Hồng Nhung			001195007513					
	Ngô Quang Minh			001093010202					
	Nguyễn Anh Tuấn			001069017979					
	Nguyễn Hữu Khang			001073023043					
	Nguyễn Kim Dung			001177027103					
	Nguyễn Thu Thủy			001182031635					
	Nguyễn Phương Anh			001169012570					
	Nguyễn Phương Mai			034174003798					
	Nguyễn Hữu Thắng			026082007641					
11	Lê Quang Chung		PTGD	001077033835					
	Nguyễn Thị Ngu			001142007025					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Trần Văn Hân			001045005997					
	Ngô Thị Hoan			024150000994					
	Trần Thị Thu Thủy			001181036856					
	Lê Thị Quỳnh Nga			001304010621					
	Lê Bảo Trâm								
	Lê Thị Lan			0110257247					
	Nguyễn Quang Chính			001064017033					
	Lê Quang Lam			011443816					
	Nguyễn Thị Kim Mến			001179044972					
12	Đinh Đức Hải		Kế toán trưởng	011986456					
	Phạm Thị Cận			010799690					
	Nguyễn Xuân Mãn			024038003862					
	Nguyễn Thị Chúc			024140006308					
	Nguyễn Thị Thịnh			013015360					
	Đinh Đức Lâm								
	Đinh Nguyễn Châu Anh			001301001833					
	Đinh Đức Hòa			001072038779					
	Lê Thị Hồng Hạnh			015175001540					
	Đinh Đức Hoài			001077015428					
	Đặng Thị Ánh Tuyết			034181012581					
13	Nguyễn Thị Vân Oanh		TB kiểm soát	013006399					
	Nguyễn Đức Hiếu			151339784					
	Nguyễn Thị Hợi			034146001726					
	Trần Anh Thương			012568902					
	Trần Hà Vy								
	Nguyễn Thị Thương Huyền			034178011231					
	Nguyễn Quang Khánh			034073002389					
	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			030180006072					
	Nguyễn Huy Tường			034076007557					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
14	Đặng Thị Ngọc Hương		Thành viên BKS	036177010813					
	Đặng Trần Phòng			013129803					
	Hứa Ngọc Lan			036146002724					
	Hà Văn Đạm			025042004290					
	Lê Thị Việt			025145004364					
	Hà Việt Tiến			025072000001					
	Hà Minh Đức								
	Hà Khôi Nguyên								
	Đặng Trí Dũng			036070005191					
	Nguyễn Thị Hường			001173000450					
	Đặng Xuân Việt			036074011492					
	Trần Thị Hà			027179008552					
15	Phạm Đức Long		Thành viên BKS	036071008545	Phường Tây Hồ, Hà Nội	01/12/2022			
	Nguyễn Thị Thanh Tuyên			036176004374	Phường Tây Hồ, Hà Nội	01/12/2022			Có liên quan Ông Phạm Đức Long
	Phạm Quang Hưng			036201000091	Phường Tây Hồ, Hà Nội	01/12/2022			Có liên quan Ông Phạm Đức Long
	Phạm Thị Quỳnh Trang			001308026349	Phường Tây Hồ, Hà Nội	01/12/2022			Có liên quan Ông Phạm Đức Long
16	Vũ Thị Lý		TV ban kiểm toán NB	03517300176					
	Nguyễn Thị Hoa			035140004341					
	Nguyễn Ngọc Anh			001073005002					
	Nguyễn Ngọc Quang			001097004480					
	Lê Thị Kiều Oanh			001197014975					
	Nguyễn Uyên Thảo			001308042030					
	Nguyễn Thị Cúc			035160000798					
	Vũ Thị Sinh			035163000131					

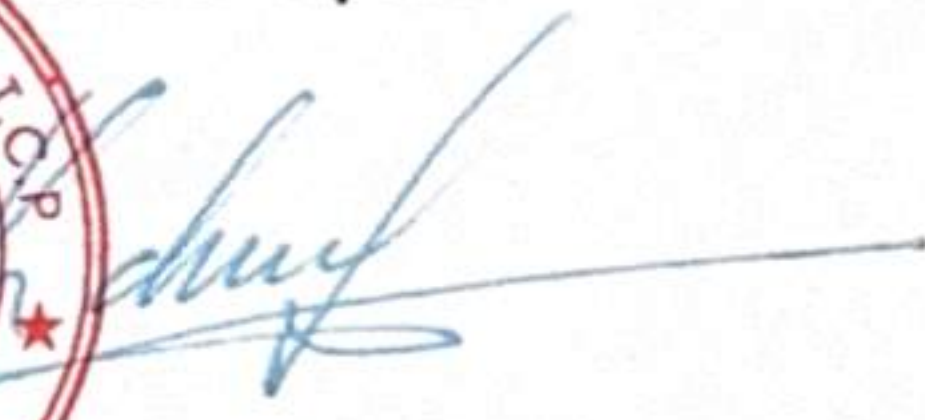
STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Vũ Văn Trường			N2491621					
	Trần Thị Quyên			N2491622					
	Vũ Văn Tân			N1929762					
	Trần Thị Phương Định			N2054724					
	Vũ Văn Hải			N2289798					
	Vũ Tiến Cường			013165565					
	Ngô Thị Minh Nguyệt			024182000084					
17	Trịnh Thanh Huyền		TV ban kiểm toán NB	017179006718					
	Phạm Thị Dung			001160008775					
	Lê Tiến Mạnh			038077019873					
	Lê Thanh Trang			001307048657					
	Lê Xuân Tùng								
	Trịnh Ngọc Hải			011081000012					
	Nguyễn Thị Thơm			035181006265					
18	Lê Lan Hương		TV ban kiểm toán NB	033175004013					
	Lê Minh Tuấn			001069006496					
	Lê Tuấn Hưng			001200019950					
	Lê Minh Tiến			001206035531					
	Phạm Duy Hiệu			040480085225					
	Nguyễn Thị Thanh Hằng			033148005105					
	Lê Tiến Dũng			033069003432					
	Lê Thị Phương Loan			033173010084					
	Lê Thị Kim Dung			033171003778					
19	Nguyễn Thị Huyền		Thư ký HĐQT	001185052617					
	Nguyễn Văn Đạm			001060036244					
	Nguyễn Thị Hoa			001160037889					
	Nguyễn Văn Hùng			001084088159					
	Nguyễn Hùng Việt								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Nguyễn Tuấn Kiệt								
	Nguyễn Đức Hòa			001088005381					
	Trương Thị Ly			027191000010					
	Nguyễn Thị Hồng			001190053593					
	Nguyễn Đình Nguyễn			001086023398					

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: **Không có**

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có

Nơi nhận:
Recipients:
- UBCKNN; SGDCK
- Lưu: VT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Hoàng Vệ Dũng

